

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

*Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp  
thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu  
đã được kiểm toán*

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>Báo cáo của Ban Lãnh đạo</b>	<b>2 – 3</b>
<b>Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>4 – 5</b>
<b>Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu</b>	<b>6 – 7</b>

**Phụ lục kèm theo:**

- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 2010/2021/BBKP-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021 thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng; phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán và các cam kết của Công ty;
- Giấy chứng nhận số 204/GCN-UBCK ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thông qua xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1073/2022/MKG-KQCB ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Công văn số 6578/UBCK-QLCB ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Báo cáo kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 26/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021;
- Tờ trình xin ý kiến cổ đông bằng văn bản số 01/2022/TTr/ĐHĐCĐ-NMK ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 02/2022/ĐHĐCĐ-BBKP-MKG ngày 05 tháng 12 năm 2022;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần tập đoàn Nam Mê Kông.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

Tầng 11, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO**

Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (tiền thân là Công ty Cổ phần Xây dựng số 3) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0101311837 ngày 17 tháng 9 năm 2002 và các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi từ lần thứ 01 đến lần thứ 24 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2007 - Mã chứng khoán: VC3.

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh bất động sản, xây lắp.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Tầng 11, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

#### **TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 3 NĂM 2023 ĐỐI VỚI PHẦN VỐN GÓP THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH 33.405.740 CỔ PHIẾU**

Tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty được trình bày trong Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu đính kèm báo cáo này.

#### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Các thành viên của Hội đồng quản trị đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Kiều Xuân Nam	Chủ tịch
Ông Đặng Minh Huệ	Thành viên
Ông Phạm Xuân Uông	Thành viên
Ông Phí Anh Dũng	Thành viên
Ông Nguyễn Hoàng	Thành viên

#### **BAN KIỂM SOÁT**

Các thành viên của Ban kiểm soát đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Bùi Hoàng Phương	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Phạm Thị Vân	Thành viên Ban Kiểm soát

#### **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG**

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Đặng Minh Huệ	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Xuân Uông	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hoàng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Võ Đình Lượng	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phan Tạ Thanh Huyền	Kế toán trưởng

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

Tầng 11, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

**Báo cáo của Ban Lãnh đạo** (tiếp theo)

### KIỂM TOÁN VIÊN

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã kiểm toán Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty.

### XÁC NHẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu phản ánh trung thực, hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty. Trong quá trình lập Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu, Ban Lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành đến việc lập và trình bày Báo cáo về tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu thực góp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Báo cáo được Ban Lãnh đạo Công ty được lập theo cơ sở thực thu – chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin về dòng tiền góp vốn. Khuôn khổ lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn được áp dụng là khuôn khổ về trình bày hợp lý được xây dựng nhằm thỏa mãn nhu cầu về thông tin về nguồn vốn góp của chủ sở hữu mà Công ty đã nhận và sử dụng trong kỳ.

Ban Lãnh đạo Công ty xác nhận rằng, Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty.

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023



**Đặng Minh Huệ**



Số: 29.1/2023/BCKT-AASCN

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN LÃNH ĐẠO  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông, được lập ngày 05 tháng 4 năm 2023, từ trang 06 đến trang 07 kèm theo.

### *Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo*

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo về tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu trên Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Trụ sở chính**

29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 3910 3908 / Fax: 028 3910 4880  
Email: namviet@aascn.com.vn / Web: www.aascn.com.vn

### **Chi nhánh Hà Nội**

P408 Tòa 17T1 đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội / Điện thoại: 024 6281.1281  
Email: info@namviet.vn / Web: www.aascn.com.vn

**Báo cáo kiểm toán độc lập (tiếp theo)**

---

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo về tình hình sử dụng vốn đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đến thời điểm 31 tháng 3 năm 2023 đối với phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo về tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu.

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

**Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn  
Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt**

**Phó Giám đốc**



**Nguyễn Hải Linh**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3407-2020-152-1

**Kiểm toán viên**

**Phạm Đức Bảo**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 5308-2020-152-1



**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với

phần vốn góp thu được từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
3. Mã cổ phiếu: VC3
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đã bán: 33.405.740 cổ phiếu
8. Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
9. Đối tượng chào bán và giá chào bán:
  - Phát hành 33.405.740 cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua với tỷ lệ 2:1. Giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.
  - Đối với số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các nhà đầu tư với giá chào bán là 20.000 đồng/cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đặt mua hết phân phối cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
10. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: từ ngày 15/8/2022 đến ngày 27/9/2022.
11. Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn:
  - Theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2021 số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông, toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (VND)
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>

- Theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021, cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn sau thay đổi	Số tiền
1	Trả nợ gốc khoản vay Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam với mục đích vay “Nộp tiền sử dụng đất Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2”	200.000.000.000
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

Tầng 11, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đơn vị tính: VND

**II. SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Nội dung	Số tiền
- Số tiền thu tương ứng với mệnh giá	334.057.400.000
- Số tiền thu chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu	9.073.870.000
- Chi phí phát hành cổ phiếu	(239.100.000)
<b>Tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán</b>	<b>342.892.170.000</b>
<i>Trong đó:</i>	
- Số tiền thu tương ứng với mệnh giá	334.057.400.000
- Thặng dư vốn cổ phần	8.834.770.000

**III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Căn cứ vào phương án sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2021 số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 05 tháng 12 năm 2022, số tiền thu được từ đợt phát hành Công ty đã sử dụng để trả nợ gốc khoản vay Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam với mục đích vay “Nộp tiền sử dụng đất Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2” và xây dựng các công trình trên đất.

Căn cứ vào tình hình thực tế, số tiền thu từ đợt phát hành 33.405.740 cổ phiếu đã được sử dụng đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Trả nợ gốc khoản vay Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam với mục đích vay “Nộp tiền sử dụng đất Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2”	200.000.000.000
2	Xây dựng công trình nhà ở thấp tầng thuộc dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2	46.990.000.000
3	Số tiền thu được tương ứng với mệnh giá từ đợt phát hành chưa sử dụng dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn tại ngân hàng đến ngày 31/3/2023	87.067.400.000
4	Số tiền thu được tương ứng với thặng dư vốn cổ phần chưa sử dụng dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn tại ngân hàng đến ngày 31/3/2023	8.834.770.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>342.892.170.000</b>

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

Người lập biểu

Phan Tạ Thanh Huyền

Kế toán trưởng

Phan Tạ Thanh Huyền

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023



Tổng Giám đốc

Đặng Minh Huệ



## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Các Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gửi về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

Hôm nay, vào lúc 10h00 ngày 20/10/2021, tại Văn phòng trụ sở Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã tiến hành kiểm phiếu nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021, cụ thể như sau:

### I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- Trụ sở chính: Tầng 11 Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, T.p Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: (024) 3756 0333
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư T.p Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/09/2021.

### II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU, GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

#### 1. Ban kiểm phiếu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Kiều Xuân Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Trưởng ban
2	Ông Đặng Minh Huệ	Thành viên HĐQT - Thành viên
3	Ông Phí Anh Dũng	Thành viên HĐQT - Thành viên
4	Ông Phạm Xuân Ưông	Thành viên HĐQT - Thành viên
5	Ông Nguyễn Hoàng	Thành viên HĐQT - Thành viên
6	Bà Đào Thị Thúy Nga	Người được ủy quyền Công bố thông tin - Thành viên

#### 2. Giám sát kiểm phiếu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Bùi Hoàng Phương	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Phạm Thị Vân	Thành viên Ban kiểm soát





### III. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN

#### 1. Mục đích lấy ý kiến

Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ để thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

#### 2. Vấn đề lấy ý kiến

Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 0710/TTr-DHĐCD-MKG ngày 07/10/2021 của Hội đồng quản trị Công ty đính kèm.

### IV. CÔNG TÁC KIỂM PHIẾU

#### 1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông theo địa chỉ thông báo tính đến 17h00 ngày 19/10/2021; Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã được gửi đến cổ đông nhưng bị hoãn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác thì xem như cổ đông không biểu quyết.
- Phiếu không hợp lệ và phiếu không phản hồi không được coi là phiếu tán thành.
- Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu, liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

#### 2. Nội dung kiểm phiếu

- Thời gian lấy ý kiến cổ đông: Từ ngày 07/10/2021 đến ngày 19/10/2021
- Tỷ lệ phân bổ quyền: 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền biểu quyết).

### V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẢNG VĂN BẢN

- Tổng số phiếu lấy ý kiến phát ra:** 716 phiếu, tương ứng 66,811.848 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần Công ty, bao gồm:
  - Số phiếu có quyền biểu quyết:** 716 phiếu, tương ứng 66,811.848 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần Công ty.
  - Số phiếu không có quyền biểu quyết:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0,00 % tổng số cổ phần Công ty.
- Số phiếu lấy ý kiến thu về:** 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Trong đó:
  - Số phiếu thu về hợp lệ:** 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Bao gồm:
    - ✓ **Số phiếu có quyền biểu quyết:** 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

013  
ÔN  
CỔ P  
TẬP  
AM M  
G Đ



- ✓ **Số phiếu không có quyền biểu:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - b) **Số phiếu thu về không hợp lệ:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
- 3. Số phiếu cổ đông không biểu quyết (bao gồm số phiếu cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty và số phiếu đã được gửi đến cổ đông nhưng bị hoãn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác):** 677 phiếu, tương ứng 10,523,472 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,75 % tổng số phần có quyền biểu quyết.

❖ **Kết quả kiểm phiếu như sau:**

Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán để thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình với kết quả biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

Biểu quyết	Số phiếu có quyền biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Tán thành	39	56.288.376	84,25 %
Không tán thành	0	0	0,00 %
Không có ý kiến	0	0	0,00 %
<b>Tổng cộng</b>	<b>39</b>	<b>56.288.376</b>	<b>84,25%</b>


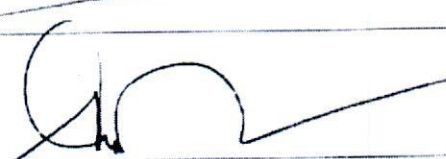
(Chi tiết kèm theo Phụ lục Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết).

**VI. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC THÔNG QUA**








Căn cứ quy định Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 0710/2021/TTr-ĐHĐCD-MKG, ngày 07/10/2021 với tỷ lệ tán thành là 84,25 %.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào 11h00' cùng ngày, Biên bản kiểm phiếu đã được Trưởng ban kiểm phiếu đọc lại cho các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu nghe, Tất cả các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu xác nhận thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu và ký tên phía dưới.

Biên bản kiểm phiếu được các thành viên Ban kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây và được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty.

KIỀU XUÂN NAM	
DẠNG MINH HUỆ	

37  
 TỶ  
 AN  
 AN  
 KÔNG  
 IP H

PHÍ ANH DŨNG	
PHẠM XUÂN ƯƠNG	
NGUYỄN HOÀNG	
ĐÀO THỊ THÚY NGÀ	
BÙI HOÀNG PHƯƠNG	
NGUYỄN THỊ THU NGÀ	
PHẠM THỊ VÂN	





**PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT**



	Cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1.	Bùi Anh Tú	036079008040	2.146.282	3,21%
2.	Bùi Thanh Đông	001083013684	2.293.433	3,43%
3.	Dương Kim Tuyền	001186000300	2.427.663	3,63%
4.	Hoàng Thị Ký	026177002940	13.000	0,02%
5.	Hà Anh Tuấn	001065013748	1.615	0,00%
6.	Hà Ngọc Tuyền	034083004644	8.950	0,01%
7.	Hà Thị Thúy Phương	013027923	342	0,00%
8.	Kiều Thị Thu Trang	111844041	95	0,00%
9.	Kiều Xuân Nam	001072022768	34.020.034	50,92%
10.	Lâm Văn Đức	011951949	370	0,00%
11.	Lê Anh Tuấn	013027922	125	0,00%
12.	Lê Quang Ngọc	011887598	40.650	0,06%
13.	Mai Ngọc Huyền	012214631	25	0,00%
14.	Nguyễn Bích Phượng	012132866	8	0,00%
15.	Nguyễn Duy Hào	151337795	63	0,00%
16.	Nguyễn Quang Khải	132187769	1.019	0,00%
17.	Nguyễn Thị Hòa	012496471	10.079	0,02%
18.	Nguyễn Thị Mến	163139251	1.675.770	2,51%
19.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	001178021266	856	0,00%
20.	Nguyễn Thị Thanh Hào	012235813	73	0,00%
21.	Nguyễn Thị Thu Hà	125551683	9	0,00%
22.	Nguyễn Thị Thu Hương	013676974	1.277.659	1,91%



83 / 83  
 T  
 AN  
 AN  
 KON  
 P.

TT	Cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
23.	Phan Thanh Diệp	012318292	310	0,00%
24.	Phan Tạ Thanh Huyền	011958279	10.969	0,02%
25.	Phạm Thị Hải	163045677	38.683	0,06%
26.	Phạm Xuân Ường	017389707	36.499	0,05%
27.	Trương Thị Hương Thảo	012988110	2.695.304	4,03%
28.	Trần Văn Trúc	034079000987	1.737.577	2,60%
29.	Trịnh Thị Thùy Linh	174510005	516.200	0,77%
30.	Trịnh Thị Xuân	172023530	418.167	0,63%
31.	Trịnh Thị Xuân	038185022729	1.436.130	2,15%
32.	Tạ Thị Liên Hương	012946036	600	0,00%
33.	Âu Văn Đoàn	001058006633	3.003.167	4,49%
34.	Đình Văn Hiệp	030076008175	534.226	0,80%
35.	Đình Văn Hiệp	011829848	2.500	0,00%
36.	Đoàn Xuân Huy	034090011362	1.829.692	2,74%
37.	Đào Văn Tâm	111273967	386	0,00%
38.	Dặng Minh Huệ	012076045	87.642	0,13%
39.	Đỗ Trường Giang	036089000084	22.204	0,03%
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>56.288.376</b>	<b>84,25%</b>





CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

---o0o---

Số: 2010/2021/NQ-DHDCD-MKG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 2010/2021/BBKP-MKG ngày 20/10/2021.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (nội dung chi tiết tại Tờ Trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được đính kèm Nghị quyết này).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.


**Điều 3.** Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban, đơn vị có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIEU XUÂN NAM

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng;  
phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán và các cam kết của Công ty

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/09/2021;
- Nghị quyết số 2010/2021/NQ-ĐHĐCD-MKG của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông ngày 20/10/2021;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 11/2022/BB-HĐQT-MKG ngày 25/04/2022;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (“Công ty”), phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường. Chi tiết như sau:**

1. Cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Vốn điều lệ hiện hành: 668.114.800.000 đồng.
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 66.811.480 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 66.811.480 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu
9. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Căn cứ đề xuất mức giá chào bán: Căn cứ giá trị sổ sách, giá thị trường; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của Công ty, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.



11. Tổng giá trị chào bán dự kiến: 334.057.400.000 đồng.
12. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp theo quy định.
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu phổ thông sẽ được 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
14. Phương án sử dụng vốn: Thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
15. Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến Quý II năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời gian cụ thể sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
16. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có: 50%.
17. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến: Quý II/2022, Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT lựa chọn hoặc điều chỉnh thời gian cụ thể sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).
18. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền.
  - Đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
  - Đối với các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Phân phối tại trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.
19. Đơn vị tư vấn phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank
20. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư:
  - Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền số cổ phiếu cổ đông A được mua là:*

$$1.201:2 \times 1 = 600,5$$
*Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được mua là 600 cổ phiếu.*
  - Toàn bộ số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (sau đây gọi tắt là “Cổ phiếu cần phân phối”) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, lựa chọn bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo điều kiện:
    - Không phân phối cho các Công ty con đảm bảo thực hiện theo Khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau”.
    - Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
  - Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

VSD  
 C  
 T  
 NA  
 ĐÔNG



- Trường hợp cổ đông hoặc nhà đầu tư (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị) mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án chào bán này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
  - Sau khi có kết quả phân phối cổ phần, xác định được số lượng cổ phiếu dôi dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ ra nghị quyết phân phối với danh sách đối tượng được mua cụ thể tại Nghị quyết.
21. Phương án xử lý trong trường hợp đợt chào bán bị hủy bỏ:
- Thời hạn hoàn trả tiền cho cổ đông, nhà đầu tư: Trong trường hợp Ủy ban Chứng khoán nhà nước quyết định hủy bỏ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo quy định tại Điều 28 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp và thu hồi số lượng cổ phiếu đã phát hành, đồng thời hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ.
  - Phương thức thu hồi và hoàn trả tiền cho cổ đông, nhà đầu tư: Đối với cổ đông đã nộp tiền mua cổ phần qua các thành viên lưu ký, Công ty sẽ phối hợp với VSD và các thành viên lưu ký để hoàn trả tiền đã nộp cho các cổ đông. Đối với các cổ đông chưa lưu ký, nhà đầu tư mua cổ phần nộp tiền trực tiếp vào tài khoản phong tỏa, Công ty sẽ hoàn trả tiền trực tiếp cho các cổ đông, nhà đầu tư. Công ty sẽ chịu toàn bộ phí chuyển khoản (nếu có).

**Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo nội dung Nghị quyết số 2010/2021/NQ-DHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua. Cụ thể như sau:**

- Tổng số tiền dự kiến thu được:

Khoản mục	Số lượng cổ phiếu chào bán (CP)	Giá chào bán (đồng)	Số tiền dự kiến thu được (đồng)
Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	33.405.740	10.000	334.057.400.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>33.405.740</b>		<b>334.057.400.000</b>

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng để thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000	Từ Quý II/2022 đến Quý III/2022
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000	Quý II/2022 đến Quý I/2023
	<b>Tổng cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>	



Trong đó:

❖ **Căn cứ pháp lý nộp tiền sử dụng đất của Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2:**

- Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất và tiền thu đất nhà đầu tư phải nộp ngân sách nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (Đợt 1);
- Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp ngân sách nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (Đợt 2);
- Thông báo số 565/TB-CTQBI ngày 28/02/2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Bình về việc nộp tiền sử dụng đất của Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2.

❖ **Căn cứ pháp lý và tiến độ thực hiện xây dựng các công trình trên đất:**

Stt	Nội dung	Thông tin chi tiết
1	Công ty sử dụng số tiền 134.057.400.000 đồng dự kiến thu được từ đợt chào bán với mục đích xây dựng các công trình trên đất	Triển khai xây dựng hạng mục công trình Nhà ở Biệt thự (BT) và Nhà ở thương mại (OTM), cụ thể gồm: - 53 Nhà ở Biệt thự (BT): 03 tầng - 116 Nhà ở thương mại (OTM) của các lô đất ký hiệu từ OTM8 đến OTM 13: từ 04 đến 06 tầng
2	Tiến độ thực hiện	
2.1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các hạng mục công trình thấp tầng (trong đó gồm nội dung thẩm định thiết kế cơ sở)	<i>Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng - Bộ Xây dựng đã ban hành văn bản số 66/HĐXD-QLKT ngày 22/03/2022 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các hạng mục công trình nhà ở biệt thự BT, nhà ở thương mại OTM (tại các lô đất OTM8-OTM13) thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2.</i> <i>Tờ trình Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Bảo Ninh 2 số 61/TTr-NML ngày 21/01/2022 về việc Thẩm định Thiết kế cơ sở nhà ở thương mại dịch vụ và nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ thấp tầng Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình</i>
2.2	Thiết kế bản vẽ thi công và phê duyệt bản vẽ thi công	<i>Quyết định số 297/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2022 của Công ty, phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục nhà ở biệt thự BT, nhà ở thương mại OTM (Giai đoạn xây thô, hoàn thiện mặt ngoài) thuộc dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình</i>
2.3	Giấy phép xây dựng	<i>Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình đã ban hành văn bản số 588/SXD-QHKT ngày 29/03/2022 về việc</i>





Stt	Nội dung	Thông tin chi tiết
		xác nhận các hạng mục công trình Nhà ở biệt thự (BT), nhà ở thương mại (OTM) trong Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 thuộc đối tượng được miễn cấp phép xây dựng
2.4	Ký hợp đồng với nhà thầu thi công xây dựng các công trình	Công ty đang thực hiện đàm phán và lựa chọn nhà thầu thi công. Dự kiến sẽ hoàn thành và ký các hợp đồng thi công xây dựng vào cuối tháng 04/2022
2.5	Triển khai thi công xây dựng các công trình	Dự kiến thực hiện từ cuối tháng 04/2022 đến quý I/2023

### **Điều 3. Thông qua các cam kết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông khi thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông cam kết:

- Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;
- Công ty cam kết triển khai thực hiện niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Công ty cam kết về việc sẽ thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155. Trường hợp số cổ phiếu này được phân phối cho nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán năm 2019. Công ty cam kết sẽ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông cam kết về bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có) cho nhà đầu tư trong trường hợp quá thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14. Mức bồi thường được tính bằng Tỷ lệ phần trăm (%) bồi thường nhân số ngày quá thời hạn cam kết nhân với số tiền nộp tương ứng với số cổ phiếu được quyền mua của cổ đông, nhà đầu tư nộp vào tài khoản phong tỏa của Công ty. Tỷ lệ phần trăm bồi thường được Công ty xác định tại thời điểm thanh toán tiền bồi thường và được xác định bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 01 (một) tháng được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP An Bình.

### **Điều 4. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.**

Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân theo Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31/12/2020. Để đảm bảo tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ phối hợp cùng Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ nắm giữ của các nhà đầu tư tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo cổ đông nước ngoài không được nhận quyền mua chuyển nhượng từ cổ đông khác và cam kết không phân phối cổ phiếu lẻ, cổ phiếu dôi dư (nếu có) của đợt chào bán cho các nhà đầu tư nước ngoài để làm tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty.





Số: 204 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;*

*Xét Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho:

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

- Tên nước ngoài: NAM MEKONG GROUP JOINT STOCK COMPANY;
- Trụ sở chính: Tầng 11, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0101311837 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 09 năm 2002, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 01 tháng 09 năm 2021;
- Vốn điều lệ: 668.118.480.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi tám tỷ một trăm mười tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

**Điều 2.** Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông được đăng ký chào bán thêm ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng);



12  
7  
HÀ  
OÀ  
KÔNG  
TP



3. Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu;
4. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu (*Ba mươi ba triệu bốn trăm linh năm nghìn bảy trăm bốn mươi cổ phiếu*);
5. Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký chào bán tính theo mệnh giá: 334.057.400.000 đồng (*Ba trăm ba mươi bốn tỷ không trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*);
6. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực;
7. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;
8. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank.

**Điều 3.** Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận này được lập thành bốn (04) bản gốc: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Thị Chân Phương**

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Thông qua xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 Ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 25/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng; Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán và các cam kết của Công ty;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 204/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/07/2022;
- Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký đặt mua chứng khoán phát hành thêm số R031/2022-VC3/VSD-ĐK ngày 16/09/2022 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp;
- Văn bản xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 16/09/2022 của Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội;
- Biên bản họp số 19/2022/BB-HĐQT-MKG ngày 19/09/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua kết quả nộp tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu cụ thể như sau:**

1. Kết quả nộp tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu từ ngày 15/08/2022 đến ngày 07/09/2022, cụ thể:
  - Số lượng cổ phần đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu.
  - Cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua: 32.498.353 cổ phiếu.



Trong đó:

- ✓ Số lượng cổ phiếu đặt mua của cổ đông đã lưu ký: 32.498.353 cổ phiếu
- ✓ Số lượng cổ phiếu đặt mua của cổ đông chưa lưu ký: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: 907.387 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được:

Stt	Nội dung	Số tiền
1	Tổng số tiền thu được do cổ đông hiện hữu đã lưu ký nộp tiền thực hiện quyền mua	324.983.530.000
2	Phí chuyển tiền từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về Công ty	1.100.000
3	<i>Số tiền Công ty thực tế nhận được từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ( 3 = 1 - 2)</i>	<i>324.982.430.000</i>

**Điều 2. Thông qua xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết do cổ đông không thực hiện quyền mua như sau:**

- Số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: 907.387 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 20.000 đồng/cổ phiếu.
- Số tiền dự kiến thu được: 18.147.740.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám tỷ, một trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*).
- Đối tượng và số lượng cổ phiếu được phân phối:

Dựa trên phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 thông qua, Hội đồng quản trị quyết định phân phối cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư cho các Nhà đầu tư như theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

- Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đặt mua hết phân phối cho các nhà đầu tư theo Phụ lục đính kèm theo Nghị quyết này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Thời gian nộp tiền mua cổ phiếu: từ ngày 20/09/2022 đến ngày 27/09/2022.
- Thông tin tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
  - ✓ Tên tài khoản : Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
  - ✓ Số tài khoản : 1221 023222 018
  - ✓ Mở tại : Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội

**Điều 3. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty có trách nhiệm hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục có liên quan theo quy định của Pháp luật để triển khai thực hiện.**



101317  
CÔNG  
CỔ PH.  
TẬP ĐC  
AM MÊ  
VGDĐA -

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4
- UBCKNN;
- Lưu VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIEU XUÂN NAM

116  
G T  
HẬP  
ĐOÀI  
KÔN  
TP.

37-C  
TY  
N  
AN  
ÔNG  
TP. HÀ NỘI



**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÂN PHỐI**  
**CỔ PHIẾU LẺ, CỔ PHIẾU CÒN DƯ DO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU KHÔNG ĐẶT MUA**  
*(Kèm theo Nghị quyết HĐQT số 19/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 19/09/2022)*

Stt	Họ và tên Nhà đầu tư	Số CMND/CCCD/HC	Số lượng quyền mua được phân phối lại	Số tiền dự kiến thu được
1	Đặng Minh Huệ	025072000481	100.000	2.000.000.000
2	Phí Anh Dũng	001074007754	30.000	600.000.000
3	Bùi Anh Tú	036079008040	60.000	1.200.000.000
4	Phạm Thị Vân	034181006547	20.000	400.000.000
5	Đỗ Trường Giang	036089000084	60.000	1.200.000.000
6	Trần Văn Trúc	034079000987	70.000	1.400.000.000
7	Phan Tạ Thanh Huyền	001178030372	20.000	400.000.000
8	Bùi Hoàng Phương	001081028287	30.000	600.000.000
9	Kiều Thị Thu Trang	001184051731	10.000	200.000.000
10	Hà Thị Thúy Phương	034179010310	10.000	200.000.000
11	Hoàng Thị Thu Linh	026173004562	10.000	200.000.000
12	Trương Thị Hương Thảo	017179005481	50.000	1.000.000.000
13	Nguyễn Bích Phượng	001183054698	10.000	200.000.000
14	Nguyễn Mạnh Đức	001099013994	10.000	200.000.000
15	Nguyễn Văn Tuyển	001087022912	10.000	200.000.000
16	Trịnh Thị Xuân	038185022729	10.000	200.000.000
17	Lê Đình Sáng	001069032037	10.000	200.000.000
18	Âu Văn Đoàn	001058006633	20.000	400.000.000
19	Phạm Ngọc Tuấn	001072015315	10.000	200.000.000
20	Hà Anh Tuấn	001065013748	10.000	200.000.000
21	Trần Đăng Học	036084002465	10.000	200.000.000
22	Lê Hồng Quang	027084000174	20.000	400.000.000
23	Phạm Thị Hải	040189027623	20.000	400.000.000
24	Lê Huy Lân	001062019160	70.000	1.400.000.000
25	Đinh Văn Hiệp	030076008175	50.000	1.000.000.000
26	Dương Kim Tuyển	001186000300	20.000	400.000.000
27	Đoàn Xuân Huy	034090011362	20.000	400.000.000
28	Bùi Thanh Đông	001083013684	20.000	400.000.000
29	Trần Mạnh Đức	025098010569	5.000	100.000.000
30	Đậu Minh Tuấn	034080022387	30.000	600.000.000
31	Nguyễn Việt Quang	031083005334	60.000	1.200.000.000
32	Nguyễn Lan Chi	001300000316	22.387	447.740.000
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>907.387</b>	<b>18.147.740.000</b>





**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng  
của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 Ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HDQT-MKG ngày 25/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng; Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán và các cam kết của Công ty;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 204/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/07/2022;
- Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký đặt mua chứng khoán phát hành thêm số R031/2022-VC3/VSD-ĐK ngày 16/09/2022 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Nghị quyết số 19/2022/NQ-HDQT-MKG ngày 19/09/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông về việc thông qua xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Văn bản xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 16/09/2022 của Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội;
- Văn bản xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 27/09/2022 của Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội;
- Biên bản họp số 20/2022/BB-HDQT-MKG ngày 28/09/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

01  
C  
T  
NA  
NG





## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng, bao gồm kết quả thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu và kết quả xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết do cổ đông không thực hiện quyền mua, cụ thể:**

1. Kết quả nộp tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu từ ngày 15/08/2022 đến ngày 07/09/2022, cụ thể:
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua:

Stt	Cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua	Số lượng cổ phiếu đặt mua
1	Cổ đông hiện hữu đã lưu ký	32.498.353
2	Cổ đông hiện hữu chưa lưu ký	0
	<b>Cộng</b>	<b>32.498.353</b>

- Số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: 907.387 cổ phiếu.
  - Tổng số tiền thu được: **324.983.530.000 đồng**  
Bằng chữ: Ba trăm hai mươi tư tỷ, chín trăm tám mươi ba triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng chẵn.
2. Kết quả phân phối lại cổ phiếu lẻ và cổ phiếu các cổ đông không đặt mua hết cho các nhà đầu tư quan tâm:
    - Số lượng cổ phiếu lẻ và cổ phiếu các cổ đông không đặt mua hết đã được phân phối lại cho các Nhà đầu tư: **907.387 cổ phiếu.**
    - Tổng số tiền thu được: **18.147.740.000 đồng**  
Bằng chữ: Mười tám tỷ, một trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn.
  3. Tổng hợp kết quả của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng:
    - a. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu.
    - b. Số lượng cổ phiếu đã chào bán thành công:

Stt	Cổ phiếu đã chào bán thành công	Số lượng cổ phiếu
1	Cổ phiếu đặt mua của cổ đông hiện hữu đã lưu ký	32.498.353
2	Cổ phiếu lẻ, cổ phiếu các cổ đông hiện hữu không đặt mua hết đã được phân phối lại cho các Nhà đầu tư	907.387
	<b>Cộng cổ phiếu đã chào bán thành công</b>	<b>33.405.740</b>

c. Tổng số tiền thu được của đợt chào bán:

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng số tiền thu được do cổ đông hiện hữu đã lưu ký nộp tiền thực hiện quyền mua	324.983.530.000
2	Tổng số tiền thu được do phân phối lại cổ phiếu lẻ và cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu không đặt mua hết cho các Nhà đầu tư	18.147.740.000
	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán = 1 + 2</b>	<b>343.131.270.000</b>

d. Tổng chi phí phát sinh của đợt chào bán:

Stt	Chi phí	Số tiền (VNĐ)
1	Phí tư vấn	154.000.000
2	Lệ phí cấp phép chào bán	50.000.000
3	Phí chốt danh sách cổ đông được thực hiện quyền mua	7.000.000
4	Phí chuyển tiền từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về tài khoản phong tỏa của Công ty	1.100.000
5	Phí kiểm toán	27.000.000
	<b>Tổng chi phí của đợt chào bán</b>	<b>239.100.000</b>

e. Tổng số tiền thu ròng của đợt chào bán:

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán	343.131.270.000
2	Tổng chi phí đợt chào bán	239.100.000
	<b>Tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán = 1 - 2</b>	<b>342.892.170.000</b>

**Điều 2. Điều chỉnh, cập nhật Điều lệ Công ty để phù hợp với kết quả đợt chào bán và hoàn thiện hồ sơ thủ tục đăng ký kinh doanh, cụ thể như sau:**

Sửa đổi Khoản 3, Điều 6 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông như sau:

“ Điều 6: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

...

3. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này là 1.002.175.880.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn không trăm linh hai tỷ, một trăm bảy mươi lăm triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 100.217.588 cổ phần (Bằng chữ: Một trăm triệu, hai trăm mười bảy nghìn, năm trăm tám mươi tám cổ phần) với mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần.”



**Điều 3.** Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tiến hành ký Báo cáo kết quả chào bán, đăng ký bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu, đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và các thủ tục khác có liên quan theo quy định của Pháp luật.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4
- UBCKNN;
- Lưu VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN  
NAM MỀ KÔNG  
Q. ĐÔNG ĐÀ - TP. HÀ NỘI  
KIỀU XUÂN NAM

C.T.C.P. \* ICM

## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 204/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/07/2022)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

#### **I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành:**

1. Tên Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
2. Tên viết tắt :
3. Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 11, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,  
p.Ô Chợ Dừa, q.Đống Đa, T.p Hà Nội, Việt Nam
4. Số điện thoại : 024. 3756 0333  
Website : [www.nammekong.net](http://www.nammekong.net) | [www.nammekong.org](http://www.nammekong.org)
5. Vốn điều lệ : 668.118.480.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: : VC3
7. Nơi mở tài khoản thanh toán : Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội  
Số hiệu tài khoản : 0511 012 888 055
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0101311837 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/09/2021.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không.

#### **II. Phương án chào bán:**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 33.405.740 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 33.405.740 cổ phiếu
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông: 0 cổ phiếu
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 334.057.400.000 đồng, trong đó:
  - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 334.057.400.000 đồng
  - Giá trị vốn huy động của cổ đông: 0 đồng





6. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đầu giá...): Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 15/08/2022 đến ngày 27/09/2022
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 27/09/2022
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 10/2022

### III. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đổi tương ứng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	33.405.740	32.498.353	32.498.353	494	494	-	907.387	97,28%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	20.000	907.387	907.387	907.387	32	32	-	-	2,72%
<b>Tổng số</b>		<b>33.405.740</b>	<b>33.405.740</b>	<b>33.405.740</b>	<b>526</b>	<b>526</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	33.402.319	33.405.704	33.405.704	525	525	-	-	99,9999%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	3.421	36	36	1	1	-	-	0,0001%
<b>Tổng số</b>		<b>33.405.740</b>	<b>33.405.740</b>	<b>33.405.740</b>	<b>526</b>	<b>526</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>100%</b>

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng: Không có.

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định: theo Danh sách cổ đông được phân phối cổ phiếu còn lại (đính kèm).

**IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:**

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 33.405.740 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành : 33.405.740 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu của cổ đông : 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán:**

Stt	Chi phí	Số tiền (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Tổng số tiền của Tổ chức phát hành = I.1 + I.2</b>	<b>343.131.270.000</b>
1	Số tiền thu được của cổ đông hiện hữu	324.983.530.000
2	Số tiền thu được của các Nhà đầu tư được phân phối lại cổ phiếu lẻ và cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu không đặt mua hết	18.147.740.000
<b>II</b>	<b>Tổng số tiền của cổ đông</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán = I + II</b>	<b>343.131.270.000</b>

**3. Tổng chi phí:**

Stt	Chi phí	Số tiền (VNĐ)
1	Phí tư vấn	154.000.000
2	Lệ phí cấp phép chào bán	50.000.000
3	Phí chốt danh sách cổ đông	7.000.000
4	Phí chuyển tiền từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về tài khoản phong tỏa	1.100.000
5	Phí kiểm toán	27.000.000
	<b>Tổng chi phí đợt chào bán</b>	<b>239.100.000</b>

**4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán:**

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán	343.131.270.000
2	Tổng chi phí đợt chào bán	239.100.000
	<b>Tổng thu ròng từ đợt chào bán = 1 - 2</b>	<b>342.892.170.000</b>



V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

1. Cơ cấu vốn:

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>940</b>	<b>100.210.710</b>	<b>1.002.107.100.000</b>	<b>99,993%</b>
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	10	1.557	15.570.000	0,0015%
1.3	Cá nhân	930	100.209.153	1.002.091.530.000	99,9915%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>6</b>	<b>6.878</b>	<b>68.780.000</b>	<b>0,007%</b>
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	3	5.040	50.400.000	0,005%
2.2	Cá nhân	3	1.838	18.380.000	0,002%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>946</b>	<b>100.217.588</b>	<b>1.002.175.880.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn	1	51.030.051	510.300.510.000	50,92%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	945	49.187.537	491.875.370.000	49,08%
	<b>Tổng cộng (1 + 2 + 3)</b>	<b>946</b>	<b>100.217.588</b>	<b>1.002.175.880.000</b>	<b>100%</b>

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

Stt	Tên cổ đông	Số Căn cước công dân	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Kiều Xuân Nam	001072022768	51.030.051	50,92%





**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU CÒN LẠI**  
(Đính kèm công văn số 1074/2022/MKG-KQCB ngày 28/9/2022)

Stt	Họ và tên	Số CMND/CCCD/HC	Nhà đầu tư				Người có liên quan	
			Số lượng cổ phiếu được phân phối lại, tỷ lệ % trên vốn điều lệ trong đợt chào bán		Số lượng cổ phiếu đợt chào bán, tỷ lệ % trên vốn điều lệ sau đợt chào bán		Số lượng cổ phiếu được phân phối lại, tỷ lệ % trên vốn điều lệ trong đợt chào bán	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ%	Số lượng	Tỷ lệ%
1.	Đặng Minh Huệ (*)	025072000481	100.000	0,15	231.442	0,23	10.000	0,01
2.	Phí Anh Dũng	001074007754	30.000	0,04	30.000	0,03	0	0
3.	Bùi Anh Tú	036079008040	60.000	0,09	60.100	0,06	0	0
4.	Phạm Thị Vân	034181006547	20.000	0,03	20.400	0,02	0	0
5.	Đỗ Trường Giang	036089000084	60.000	0,09	60.049	0,06	0	0
6.	Trần Văn Trúc	034079000987	70.000	0,10	691.600	0,69	0	0
7.	Phan Tạ Thanh Huyền	001178030372	20.000	0,03	33.900	0,03	0	0
8.	Bùi Hoàng Phương	001081028287	30.000	0,04	30.000	0,03	0	0
9.	Kiều Thị Thu Trang	001184051731	10.000	0,01	17.800	0,02	0	0
10.	Hà Thị Thúy Phương	034179010310	10.000	0,01	10.000	0,01	0	0
11.	Hoàng Thị Thu Linh (**)	026173004562	10.000	0,01	10.000	0,01	100.000	0,15
12.	Trương Thị Hương Thảo	017179005481	50.000	0,07	1.156.365	1,15	0	0
13.	Nguyễn Bích Phượng	001183054698	10.000	0,01	1.733.808	1,73	0	0
14.	Nguyễn Mạnh Đức	001099013994	10.000	0,01	10.000	0,01	0	0
15.	Nguyễn Văn Tuyên	001087022912	10.000	0,01	11.500	0,01	0	0
16.	Trịnh Thị Xuân	038185022729	10.000	0,01	2.563.345	2,56	0	0
17.	Lê Đình Sáng	001069032037	10.000	0,01	1.615.300	1,61	0	0
18.	Au Văn Đoàn	001058006633	20.000	0,03	105.950	0,11	0	0
19.	Phạm Ngọc Tuấn	001072015315	10.000	0,01	10.000	0,01	0	0
20.	Hà Anh Tuấn	001065013748	10.000	0,01	23.522	0,02	0	0
21.	Trần Đăng Học	036084002465	10.000	0,01	10.000	0,01	0	0
22.	Lê Hồng Quang	027084000174	20.000	0,03	1.824.650	1,82	0	0
23.	Phạm Thị Hải	040189027623	20.000	0,03	64.038	0,06	0	0
24.	Lê Huy Lân	001062019160	70.000	0,10	85.000	0,08	0	0



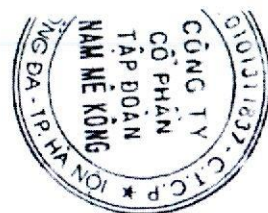


Stt	Họ và tên	Nhà đầu tư				Người có liên quan		
		Số CMND/CCCD/HC	Số lượng cổ phiếu được phân phối lại, tỷ lệ % trên vốn điều lệ trong đợt chào bán		Số lượng cổ phiếu đợt chào bán, tỷ lệ % trên vốn điều lệ sau đợt chào bán		Số lượng cổ phiếu được phân phối lại, tỷ lệ % trên vốn điều lệ trong đợt chào bán	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ%	Số lượng	Tỷ lệ%
25.	Đinh Văn Hiệp	030076008175	50.000	0,07	1.708.818	1,71	0	0
26.	Dương Kim Tuyền	001186000300	20.000	0,03	3.915.144	3,91	0	0
27.	Đoàn Xuân Huy	034090011362	20.000	0,03	1.936.088	1,93	0	0
28.	Bùi Thanh Đông	001083013684	20.000	0,03	3.814.962	3,81	0	0
29.	Trần Mạnh Đức	025098010569	5.000	0,01	5.300	0,01	0	0
30.	Đậu Minh Tuấn	034080022387	30.000	0,04	30.000	0,03	0	0
31.	Nguyễn Việt Quang	031083005334	60.000	0,09	60.000	0,06	0	0
32.	Nguyễn Lan Chi	001300000316	22.387	0,03	351.707	0,35	0	0
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>907.387</b>	<b>1,36</b>	<b>22.230.788</b>	<b>22,18</b>	<b>110.000</b>	<b>0,16</b>

(\*) Người có liên quan của Ông Đặng Minh Huệ là Bà Hoàng Thị Thu Linh đã được phân phối 10.000 cổ phiếu không đặt mua hết trong đợt chào bán theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 19/09/2022 về việc thông qua xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;

(\*\*) Người có liên quan của Bà Hoàng Thị Thu Linh là Ông Đặng Minh Huệ đã được phân phối 100.000 cổ phiếu không đặt mua hết trong đợt chào bán theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 19/09/2022 về việc thông qua xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;

(\*\*\*) Công ty không có đợt chào bán, phát hành nào trong 12 tháng gần nhất.





**BỘ TÀI CHÍNH  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6578/UBCK-QLCB  
V/v báo cáo kết quả chào bán thêm cổ  
phiếu ra công chúng của VC3

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã nhận được Báo cáo kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 1073/2022/MKG-KQCB ngày 28/09/2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (Công ty/HNX: VC3). Theo đó, Công ty đã bán 33.405.740 cổ phiếu ra công chúng (chiếm 100% tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán).

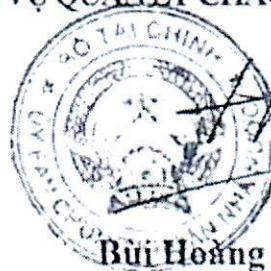
Đề nghị Công ty liên hệ với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam để thực hiện các thủ tục về đăng ký lưu ký/niêm yết bổ sung.

UBCKNN thông báo đề VC3 được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCT V.T.C. Phương (b/c);
- GSĐC;
- HNX;
- VSD;
- Lưu: VT, QLCB (07b).

**TL. CHỦ TỊCH  
VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN**



**Bùi Hoàng Hải**

17  
G T  
HÃ  
ĐÒA  
KỖ  
TP.

2  
3  
4  
5  
6  
7  
8  
9  
10  
11  
12

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
NAM MÊ KÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2022/NQ-HĐQT-MKG

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Xin ý kiến Cổ đông bằng văn bản

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

#### Căn cứ:

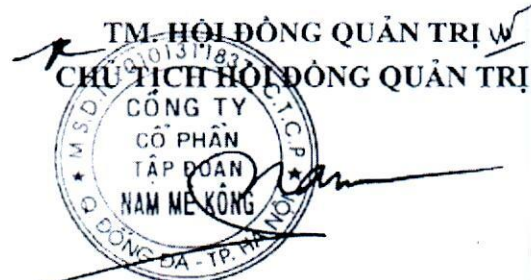
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/ ngày 26/11/2019 và các văn bản có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Biên bản họp số 26/2022/BB-HĐQT-MKG ngày 28/10/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

## QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua việc chốt danh sách Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông để thực hiện việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản:
- Ngày đăng ký cuối cùng: 21/11/2022.
  - Thời hạn dự kiến thực hiện gửi văn bản xin ý kiến Cổ đông: từ ngày 24/11/2022 đến ngày 04/12/2022.
- Điều 2.** Nội dung gửi lấy ý kiến Cổ đông:
- Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021.
- Điều 3.** Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.
- Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- Lưu VT, HĐQT



KIỀU XUÂN NAM



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

### TỜ TRÌNH XIN KIẾN CỐ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

Số: 01/2022/TT/ĐHĐCĐ-MKG

**V/v: Thông qua việc thay đổi Phương án sử dụng vốn  
thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hiện hành liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hiện hành liên quan;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 2010/2021/NQ-HĐCĐ-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021 thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 20/2022/NQ-HDQT-MKG ngày 28 tháng 9 năm 2022 thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Căn cứ tình hình thực tế triển khai, thực hiện Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc thay đổi Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021, cụ thể như sau:

❖ **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:**

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 2010/2021/NQ-HĐCĐ-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021 như sau:



Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là “Dự án”), cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>

❖ **Nội dung xin ý kiến cổ đông về việc thay đổi Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Nội dung xin ý kiến cổ đông thay đổi Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 cụ thể như sau:

Stt	Số tiền thu được từ đợt chào bán	Mục đích sử dụng đã được ĐHĐCĐ thông qua	Mục đích sử dụng xin ý kiến cổ đông thay đổi
1	200.000.000.000	Nộp tiền sử dụng đất Dự án	Trả nợ gốc khoản vay Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam với mục đích vay “Nộp tiền sử dụng đất Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2”
2	134.057.400.000	Xây dựng công trình trên đất	Không xin ý kiến cổ đông thay đổi mục đích sử dụng
<b>Cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>		

131183  
CÔNG TY  
PHÂN  
P. ĐOÀN  
MÉ KÔNG  
ĐA - TP. Y

❖ **Lý do thay đổi Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Căn cứ theo Thông báo số 565/TB-CTQBI ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Bình về việc nộp tiền sử dụng đất của Dự án và mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty dự kiến sử dụng số tiền 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng chẵn) thu được từ đợt chào bán để thực hiện nộp tiền sử dụng đất vào Ngân sách Nhà nước trong thời hạn muộn nhất là tháng 8/2022.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của thời gian thực hiện chào bán kéo dài hơn so với dự kiến ban đầu và phát sinh phải thực hiện thêm thủ tục xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu không đặt mua hết nên thực tế đến ngày 27 tháng 9 năm 2022 Công ty mới kết thúc hoàn thành đợt chào bán.





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN  
CỔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Các Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gửi về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

Hôm nay, vào lúc 09h30' ngày 05/12/2022, tại Văn phòng trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã tiến hành kiểm phiếu nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2022, cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- Trụ sở chính: Tầng 11 Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, T.p Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 024. 3756 0333.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư T.p Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 27/10/2022.

**II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU, GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU**

**1. Ban kiểm phiếu:**

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Kiều Xuân Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Trưởng ban
2	Ông Đặng Minh Huệ	Tổng Giám đốc - Thành viên
3	Ông Phí Anh Dũng	Thành viên HĐQT độc lập - Thành viên
4	Ông Phạm Xuân Ưng	Thành viên HĐQT - Thành viên
5	Ông Nguyễn Hoàng	Thành viên HĐQT - Thành viên
6	Ông Kiều Xuân Phan	Người phụ trách công bố thông tin - Thành viên

**2. Giám sát kiểm phiếu:**

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Bùi Hoàng Phương	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Phạm Thị Vân	Thành viên Ban Kiểm soát



### III. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN

#### 1. Mục đích lấy ý kiến:

Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021.

#### 2. Vấn đề lấy ý kiến:

##### a. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 2010/2021/NQ-DHĐCĐ-MKG ngày 20 tháng 10 năm 2021, cụ thể như sau:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>

##### b. Phương án thay đổi:

Stt	Số tiền thu được từ đợt chào bán	Mục đích sử dụng đã được ĐHĐCĐ thông qua	Mục đích sử dụng xin ý kiến cổ đông thay đổi
1	200.000.000.000	Nộp tiền sử dụng đất Dự án	Trả nợ gốc khoản vay Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam với mục đích vay “Nộp tiền sử dụng đất Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2”
2	134.057.400.000	Xây dựng công trình trên đất	Không xin ý kiến cổ đông thay đổi mục đích sử dụng
<b>Cộng</b>	<b>334.057.400.000</b>		

##### c. Lý do thay đổi:

Căn cứ theo Thông báo số 565/TB-CTQBI ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Bình về việc nộp tiền sử dụng đất của Dự án và mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty dự kiến sử dụng số tiền 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng chẵn) thu được từ đợt chào bán để thực hiện nộp tiền sử dụng đất vào Ngân sách Nhà nước trong thời hạn muộn nhất là tháng 8/2022.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của thời gian thực hiện chào bán kéo dài hơn so với dự kiến ban đầu và phát sinh phải thực hiện thêm thủ tục xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu không đặt mua hết nên thực tế đến ngày 27 tháng 9 năm 2022 Công ty mới kết thúc hoàn thành đợt chào bán.



Vào thời điểm Công ty hoàn thành và có thể sử dụng số tiền thu được của đợt chào bán thì theo quy định hiện hành đã hết thời hạn nộp tiền sử dụng đất. Vì vậy trong thời gian thực hiện hoàn tất các thủ tục chào bán theo quy định và đảm bảo tuân thủ về quy định về thời hạn nộp tiền sử dụng đất Công ty đã phải sử dụng số tiền 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng chẵn) từ nguồn tiền vay của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số MMD202113402764/HDTD đã ký ngày 28 tháng 4 năm 2021 để thực hiện nộp tiền sử dụng đất cho Dự án.

Khoản vay nêu trên sẽ đến hạn thanh toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, do đó, Công ty đã thực hiện xin ý kiến cổ đông về việc thay đổi mục đích sử dụng số tiền thu của đợt chào bán từ mục đích “*Nộp tiền sử dụng đất*” sang mục đích “*Trả nợ gốc khoản vay Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam với mục đích vay “Nộp tiền sử dụng đất dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2”*” để phù hợp với tình hình thực tế.

#### IV. CÔNG TÁC KIỂM PHIẾU

##### 1. Nguyên tắc kiểm phiếu:

- a. Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông theo địa chỉ thông báo tính đến 17h00’ ngày 04/12/2022 và các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã được gửi đến cổ đông nhưng bị trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác thì xem như cổ đông không phản hồi.
- b. Phiếu không hợp lệ và phiếu không phản hồi không được coi là phiếu tán thành.
- c. Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu, liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

##### 2. Nội dung kiểm phiếu:

- a. Thời gian lấy ý kiến cổ đông: Từ ngày 24/11/2022 đến 17h00 ngày 04/12/2022.
- b. Tỷ lệ phân bổ quyền: 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền biểu quyết).

#### V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

##### 1. Tổng số phiếu lấy ý kiến phát ra:

Stt	Loại phiếu xin ý kiến	Số phiếu phát ra	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ cổ phần/Tổng số cổ phần
1	Phiếu có quyền biểu quyết	948	100.217.588	100%
2	Phiếu không có quyền biểu quyết	0	0	0%
	<b>Cộng</b>	<b>948</b>	<b>100.217.588</b>	<b>100%</b>



010  
 CÔNG  
 TY  
 CỔ PHẦN  
 TẬP ĐOÀN  
 NAM MÊ KÔNG



**2. Tổng hợp Số phiếu lấy ý kiến thu về và Số phiếu lấy ý kiến cổ đông không gửi lại:**

Stt	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ cổ phần/Tổng số cổ phần
<b>I</b>	<b>Phiếu lấy ý kiến thu về = I.1 + I.2</b>	<b>54</b>	<b>96.968.970</b>	<b>96,7584%</b>
<b>1</b>	<b>Phiếu thu về hợp lệ</b>	<b>54</b>	<b>96.968.970</b>	<b>96,7584%</b>
-	Phiếu có quyền biểu quyết	54	96.968.970	96,7584%
-	Phiếu không có quyền biểu quyết	0	0	0%
<b>2</b>	<b>Phiếu thu về không hợp lệ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
-	Phiếu có quyền biểu quyết	0	0	0%
-	Phiếu không có quyền biểu quyết	0	0	0%
<b>II</b>	<b>Phiếu lấy ý kiến đã gửi xin ý kiến nhưng cổ đông không phản hồi</b>	<b>894</b>	<b>3.248.618</b>	<b>3,2416%</b>
	<b>Cộng</b>	<b>948</b>	<b>100.217.588</b>	<b>100 %</b>

❖ **Kết quả kiểm phiếu như sau:**

Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 với kết quả biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết (chi tiết theo Phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết đính kèm Biên bản kiểm phiếu này) như sau:

Stt	Biểu quyết	Số phiếu có quyền biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ cổ phần/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Tán thành	53	96.968.120	96,7576%
2	Không tán thành	1	850	0,0008%
3	Không có ý kiến	0	0	0%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>54</b>	<b>96.968.970</b>	<b>96,7584%</b>

**VI. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC THÔNG QUA**

Căn cứ quy định Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty và kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ-MKG ngày 23/11/2022 với tỷ lệ tán thành là 96,7576%.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào 11h45' cùng ngày, Biên bản kiểm phiếu đã được Trưởng ban kiểm phiếu đọc lại và cho các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu nghe. Tất cả các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu xác nhận thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu và ký tên phía dưới.

Biên bản kiểm phiếu được các thành viên Ban kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây và được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty.

<b>KIỀU XUÂN NAM</b> <i>Chủ tịch HĐQT - Trưởng Ban Kiểm phiếu</i>	
<b>ĐẶNG MINH HUỆ</b> <i>Thành viên HĐQT - Thành viên Ban kiểm phiếu</i>	
<b>PHÍ ANH DŨNG</b> <i>Thành viên HĐQT - Thành viên Ban kiểm phiếu</i>	
<b>PHẠM XUÂN ƯƠNG</b> <i>Thành viên HĐQT - Thành viên Ban kiểm phiếu</i>	
<b>NGUYỄN HOÀNG</b> <i>Thành viên HĐQT - Thành viên Ban kiểm phiếu</i>	
<b>KIỀU XUÂN PHAN</b> <i>Phụ trách CBTT - Thành viên Ban kiểm phiếu</i>	
<b>BÙI HOÀNG PHƯƠNG</b> <i>Trưởng Ban Kiểm soát - Giám sát kiểm phiếu</i>	
<b>NGUYỄN THỊ THU NGA</b> <i>Thành viên Ban Kiểm soát - Giám sát kiểm phiếu</i>	
<b>PHẠM THỊ VÂN</b> <i>Thành viên Ban Kiểm soát - Giám sát kiểm phiếu</i>	

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

*Chủ tịch Hội đồng Quản trị*



**Kiều Xuân Nam**



## PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu số 02/2022/ĐHĐCD-BBKP-MKG ngày 05/12/2022)

Stt	Cổ đông	SỐ DKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết toán thành/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bùi Anh Tú	036079008040	60.100	0,060%
2	Bùi Hoàng Phương	001081028287	30.000	0,030%
3	Bùi Hồng Minh	001190036982	473.800	0,473%
4	Bùi Hồng Minh	113456288	940.594	0,939%
5	Bùi Thanh Đông	001083013684	3.206.662	3,200%
6	Dương Kim Tuyên	001186000300	4.047.544	4,039%
7	Hoàng Thị Thu Linh	026173004562	10.000	0,010%
8	Hà Anh Tuấn	001065013748	14.522	0,014%
9	Hà Thị Thúy Phương	034179010310	12.000	0,012%
10	Kiều Thị Thu Trang	001184051731	13.500	0,013%
11	Kiều Xuân Nam	001072022768	51.030.051	50,919%
12	Lê Huy Lân	001062019160	85.000	0,085%
13	Lê Hồng Phong	201508983	29.300	0,029%
14	Lê Hồng Quang	027084000174	2.297.050	2,292%
15	Lê Đình Sáng	001069032037	10.000	0,010%
16	Lê Đình Sáng	011292052	1.932.100	1,928%
17	Nguyễn Bích Phượng	012132866	1.825.693	1,822%
18	Nguyễn Bích Phượng	001183054698	10.000	0,010%
19	Nguyễn Lan Chi	001300000316	351.707	0,351%
20	Nguyễn Minh Thu	001192004786	1.447.771	1,445%
21	Nguyễn Mạnh Đức	001099013994	10.000	0,010%
22	Nguyễn Quốc Đạt	001091031944	600	0,0006%
23	Nguyễn Ngọc Anh	001091037521	2.891.850	2,886%
24	Nguyễn Thúy Mùi	001179003166	1.355.346	1,352%
25	Nguyễn Thị Mến	036191018800	1.235.350	1,233%
26	Nguyễn Thị Mến	163139251	3.218.555	3,212%
27	Nguyễn Thị Thu Hà	001168022210	0	0,000%
28	Nguyễn Thị Thu Hương	013676974	2.166.518	2,162%
29	Nguyễn Việt Quang	031083005334	60.000	0,060%
30	Nguyễn Văn Trường	034091008109	2.622.000	2,616%
31	Nguyễn Văn Tuyên	001087022912	11.500	0,011%
32	Phan Tạ Thanh Huyền	001178030372	32.800	0,033%
33	Phí Anh Dũng	001074007754	30.000	0,030%
34	Phạm Hoàng An	001197000982	839.108	0,837%
35	Phạm Ngọc Tuấn	001072015315	10.000	0,010%
36	Phạm Thị Hải	040189027623	244.900	0,244%
37	Phạm Thị Hải	163045677	16.238	0,016%
38	Phạm Thị Vân	034181006547	20.000	0,020%
39	Phạm Thị Vân	034192000434	100	0,0001%



Stt	Cổ đông	SỐ ĐKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết toán thành/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
40	Phạm Xuân Ưông	017389707	54.748	0,055%
41	Trương Thị Hương Thảo	017179005481	200.600	0,200%
42	Trương Thị Hương Thảo	012988110	1.571.165	1,568%
43	Trần Mạnh Đức	025098010569	5.000	0,005%
44	Trần Mạnh Đức	132398789	1.600	0,002%
45	Trần Văn Trúc	034079000987	2.321.247	2,316%
46	Trần Đăng Học	036084002465	10.000	0,010%
47	Trịnh Thị Xuân	038185022729	2.211.345	2,207%
48	Trịnh Thị Xuân	172023530	70.600	0,070%
49	Âu Văn Đoàn	001058006633	3.890.700	3,882%
50	Đình Văn Hiệp	030076008175	1.629.618	1,626%
51	Đoàn Xuân Huy	034090011362	2.090.038	2,086%
52	Đậu Minh Tuấn	034080022387	30.000	0,030%
53	Đặng Minh Huệ	025072000481	229.200	0,229%
54	Đỗ Trường Giang	036089000084	60.000	0,060%
	<b>Cộng</b>		<b>96.968.120</b>	<b>96,7576%</b>

T.C.P. K.

J.

1388  
HI NH  
IG TY  
I VU  
HINH  
KIEM  
AM V  
PHO



CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

---o0o---

Số: 02/2022/NQ-ĐHĐCD-MKG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 02/2022/ĐHĐCD-BBKP-MKG ngày 05/12/2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 (nội dung chi tiết tại Tờ Trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được đính kèm Nghị quyết này).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

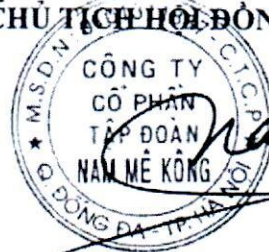
**Điều 3.** Điều khoản thi hành.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhân:**

- Các Cổ đông;
- HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIỀU XUÂN NAM